**TÁC ĐỘNG CỦA NGOẠI LỰC ĐẾN ĐỊA HÌNH BỀ MẶT**

**TRÁI ĐẤT**

Câu 1. Các tác nhân ngoại lực bao gồm

1. khí hậu, các dạng nước, sinh vật.
2. mưa gió, con người, chất phóng xạ.
3. phản ứng hoá học, nhiệt độ, nước chảy.
4. chất phóng xạ, sông biển, động thực vật.

Câu 2. Nguôn năng lượng chính sinh ra ngoại lực là

1. sự phân huỷ các chất phóng xạ.
2. sự dịch chuyển các dòng vật chất.
3. năng lượng bức xạ Mặt Trời.
4. các hiện tượng động đất, núi lửa.

Câu 3. Quá trình ngoại lực nào xảy ra mạnh nhất trên bề mặt Trái Đất?

1. Bóc mòn. B. Vận chuyển C. Bồi tụ. D. Phong hoá.

Câu 4. Đặc điểm nào sau đây không phải của phong hoá lí học?

1. Phá huỷ đá thành các khối vụn
2. Xảy ra do sự thay đổi nhiệt độ đột ngột
3. Xảy ra mạnh ở miền khí hậu khô nóng.
4. Làm biến đổi thành phần của đá khoáng vật.

Câu 5. Tác nhân chủ yếu để hình thành dạng địa hình Cacxtơ là

A. nước. B. gió. C. sinh vật. D. sông biển.

Câu 6. Phong hoá hoá học xảy ra mạnh nhất ở miền khí hậu nào sau đây?

A. Ôn đới và xích đạo. B. Xích đạo và gió mùa.

C. Cận nhiệt và ôn đới. D. Hoang mạc và gió mùa.

Câu 7. Ở các miền khí hậu khô nóng, quá trình phong hoá lí học diễn ra mạnh chủ yếu là do

A. có gió mạnh. B. có nhiều cát.

C. biên độ nhiệt lớn. D. nhiệt độ quá cao.

Câu 8. Ở nước ta, địa hình Cacxtơ ít gặp nhất ở vùng nào sau đây?

A. Trung du và miền núi Bắc Bộ. B. Bắc Trung Bộ.

C. Đồng bằng sông Trồng. D. Tây Nguyên.

Câu 9. Tác dụng phá huỷ của các sinh vật đối với đá và khoáng vật có đặc điểm

A. làm thay đổi vị trí ban đầu của đá, khoáng vật.

B. làm biến đổi tính chất hoá học của đá và khoáng vật.

C. phá huỷ cả về mặt cơ giới lẫn mặt hóa học.

D. phá huỷ đá thành các khối vụn có kích thước khác nhau.

Câu 10. Hoạt động sản xuất của con người là tác nhân chủ yếu của

A. phong hóa lí học. B. phong hoá hoá học.

C. phong hoá sinh học. D. quá trình vận chuyển.

Câu 11. Vật liệu của quá trình vận chuyển và bồi tụ là

A. lớp vỏ phong hoá. B. đất đá ở miền núi.

C. cát sỏi ở vùng biển. D. phù du sinh vật.

Câu 12. Dạng địa hình nào sau đây của nước ta không được hình thành do quá trình Cacxtơ?

1. Động Phong Nha (Quáng Bình).
2. Danh thắng Tràng An (Ninh Bình).
3. Các đáo trong vịnh Hạ Long.
4. Núi Bà Đen (Tây Ninh).

Câu 13. Các tác nhân ngoại lực chủ yếu của quá trình bốc mòn bao gồm

1. nước chảy, gió thổi, sông biển, băng hà.
2. sông biển, nước chảy, gió thổi, nhiệt độ.
3. nước chảy, gió thổi, sông biển, sinh vật.
4. gió thổi, sông biển, nhiệt độ, băng hà.

Câu 14. Nhận xét nào sau đây chưa đúng về quá trình bốc mòn?

1. Chỉ xảy ra khi quá trình phong hoá kết thúc.
2. Không làm thay đổi tính chất của đá, khoáng vật
3. Xảy ra ở cả miền núi và đồng bằng.

D. Góp phần hình thành các dạng địa hình.

Câu 15. Các khe rãnh xói mòn trên bề mặt Trái Đất được hình thành chủ yếu do

A. tác động của nội lực. B. tác động của con người,

C. dòng chảy thường xuyên. D. dòng chảy tạm thời.

Câu 16. Các thung lũng, sông suối trên trên bề mặt Trái Đất được hình thành do nguyên nhân nào sau đây?

A. Dòng chảy tạm thời. B. Dòng chảy thường xuyên.

C. Nước chảy tràn trên mặt. D. Các vận động kiến tạo.

Câu 17. Miền núi nước ta chịu tác động mạnh nhất của quá trình nào sau đây?

A. Xâm thực. B. Thổi mòn. C. Mài mòn. D. Bóc mòn.

Câu 18. Thổi mòn là tên gọi của quá trình xâm thực do

A.thuỷ triều. B. dòng nước.

C. sông. D. gió.

Câu 19. Tác động xâm thực và mài mòn của sông biển không tạo nên dạng địa hình nào đây?

1. Vách biển B. Vịnh biển.

C. Bãi triều. D. Hàm ếch.

Câu 20. Vùng nào sau đây hay xảy ra hiện tượng thổi mòn trên bề mặt Trái Đất?

1. Khí hậu khô hạn. B. Khí hậu ẩm ướt.

C. Đồng bằng châu thổ. D. Đồi núi trung du.

Câu 21. Những dạng địa hình độc đáo hình thành do quá trình thổi mòn là

1. nấm đá và thung lũng. B. cột đá và hang động,

C. khe rãnh và vòm đá. D. cột đá và nấm đá.

Câu 22. Những dạng địa hình xâm thực phổ biến trên bề mặt Trái Đất được tạo thành chủ yếu do

A. nước chảy. B. gió thổi.

C. sông biển. D. băng hà.

Câu 23. Nguyên nhân hình thành dạng địa hình Phi-o là

1. sự phá huỷ của dòng chảy thường xuyên.
2. tác động của nước chảy trên sườn dốc.
3. chuyển động của băng hà.
4. gió thổi mòn phá huỷ đá.

Câu 24. Biểu hiện nào sau đây không thuộc quá trình vận chuyển do ngoại lực?

A. Gió cuốn các hạt cát đi xa. B. Dòng sông vận chuyển phù sa.

C. Dung nham núi lửa phun trào. D. Đất trượt, đá lở ở miền núi.

Câu 25. Bồi tụ được hiểu là quá trình

A. tích tụ các vật liệu phá huỷ. B. tích tụ các vật liệu trong lòng đất.

C. tạo ra các mỏ khoáng sản. D. xô ép uốn cong đất đá.

Câu 26. Dạng địa hình bồi tụ phổ biến ở sa mạc là

A. nấm đá, cồn cát. B. đụn cát, cột đá.

C. cồn cát, đụn cát. D. nấm đá, cột đá.

Câu 27. Các đồng bằng châu thổ được hình thành chủ yếu do tác dụng bồi tụ vật liệu của nhân tố nào sau đây?

A. Sông biển. B. Thuỷ triều.

C. Sông ngòi. D. Sông và biển

Câu 28. Các cồn cát duyên hải miền Trung nước ta được hình thành do tác động kết hợp của

A. thuỷ triều và dòng biển. B. sông ngòi và thuỷ triều,

C. sông biển và sông D. gió và sông biển.

Câu 29. Cách thức tác động của nội lực và ngoại lực đến địa hình bề mặt Trái Đất là

A. đồng thời, thống nhất. B. nội lực luôn xảy ra trước.

C. ngoại lực xảy ra trước. D. đối xứng nhau qua xích đạo.

Câu 30. Nhận xét nào sau đây không đúng về tác động của nội lực và ngoại lực đến địa hình bề mặt Trái Đất?

A. Biểu hiện đối nghịch nhau. B. Tạo nên các dạng địa hình mới.

C. Luôn xen kẽ, bố sung cho nhau. D. Nội lực luôn mạnh hơn ngoại lực.

--------------------------------------------------